

VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	1.596,86
Biến động (%)	0,75%
Khối lượng (triệu CP)	1.628,74
Giá trị (tỷ đồng)	45.272,97
SLCP tăng giá	228
SLCP giảm giá	97
SLCP đứng giá	55

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	276,46
Biến động (%)	1,47%
Khối lượng (triệu CP)	190,91
Giá trị (tỷ đồng)	4.601,85
SLCP tăng giá	114
SLCP giảm giá	63
SLCP đứng giá	57

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

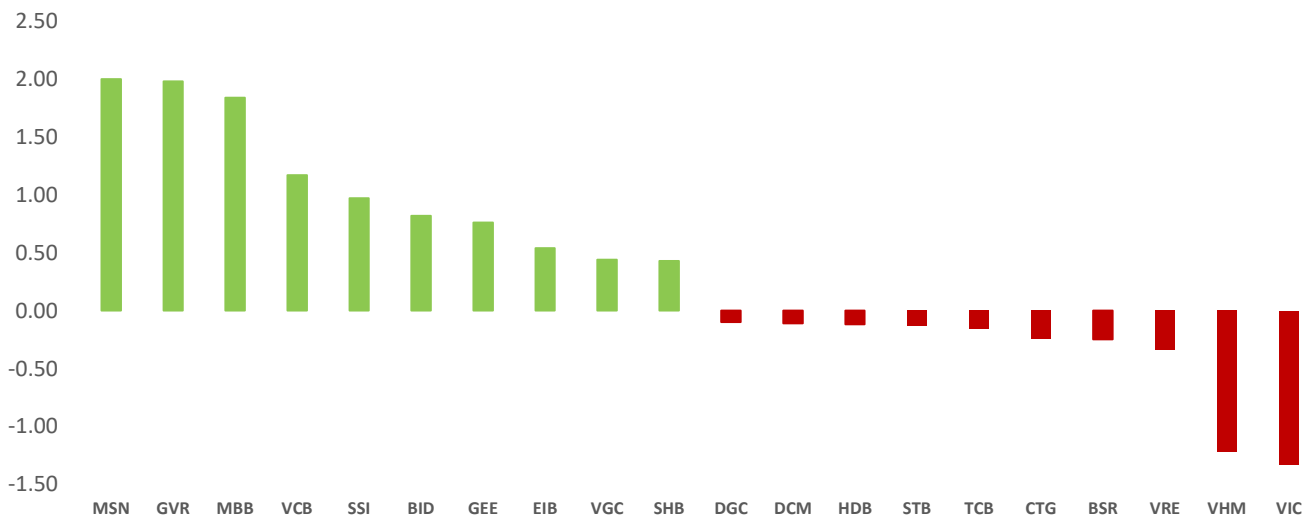
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
Thị trường cơ sở

Phiên giao dịch đầu tuần ngày 11/08 tiếp tục duy trì đà tăng tích cực từ sớm hướng tới nhiều cổ phiếu bluechip như VJC, VNM, FPT, HPG... Tuy nhiên, tâm lý thận trọng của nhà đầu tư xuất hiện ngay sau đó khiến VN-Index thu hẹp biên độ tăng, trong đó một số mã VHM, VRE, DGC, PLX giao dịch kém khởi. Dù vậy, lực cầu nhanh chóng lan tỏa trở lại trên bảng điện tử hướng tới nhiều nhóm ngành như bán lẻ, thực phẩm, cao su, khu công nghiệp, điện... góp phần kéo VN-Index vượt 1.600 điểm khi tạm kết phiên sáng. Bước sang phiên chiều, dòng tiền nhập cuộc húng khởi tại nhiều cổ phiếu ngân hàng như VCB, SHB, SSB, BID, LPB, TPB... cũng cố chỉ số giữ vững sắc xanh. Nhóm chứng khoán cũng có một phiên lạc quan với SSI, VND, BSI, VIX... đều tăng hơn 2,6%. Rổ VN30 ghi nhận 21 mã tăng điểm khi đóng cửa, nổi bật là MSN tăng trần lên 82.000 đồng/cp cùng khối lượng khớp lệnh hơn 29,7 triệu đơn vị, cùng GVR và MBB tăng lần lượt 6,5% và 4,1%. Đà tăng cũng bao trùm hàng loạt cổ phiếu bất động sản, xây dựng và vật liệu với CII, VGC, HHV dư mua trần, PDR, NHA, SZL, SZC, SGR, KHG... tiếp đà tăng hơn 3%. Kết phiên, chỉ số VN-Index tăng 0,75% lên 1.596,86 điểm, tăng 11,91 điểm so với phiên cuối tuần trước. Chỉ số HNX-Index tăng 1,47% đạt 276,46 điểm nhờ động lực chính của các mã IDC, SHS, DTK, CEO.

Thanh khoản trên sàn HOSE phiên hôm nay ghi nhận giá trị khoảng 45.272,97 tỷ đồng, giảm 7,82% về giá trị so với phiên cuối tuần trước, trong đó giá trị giao dịch thỏa thuận chiếm khoảng 944,57 tỷ đồng.

Tự doanh bán ròng với giá trị khoảng 402,11 tỷ đồng, trong đó bán ròng chủ yếu tại VIX (67,94 tỷ đồng) và TCB (65,89 tỷ đồng). Tự doanh cũng bán ròng nhiều cổ phiếu khác như STB, GEX, GEE, TPB, ACB... Trong khi đó, tự doanh mua ròng nhiều nhất tại MSN (72,44 tỷ đồng) cùng một số mã khác như HPG, MWG, VNM, VPB...

Kết quả giao dịch tự doanh ngày 11/08 trên HOSE được tổng hợp chi tiết [tại đây](#)

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX


KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP

KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
20/09/2024	PVT	18.8	20.75	26.6	-9.4%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:32
09/10/2024	QNS	49.3	45.5	53.1	8.4%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.000 đ/cp
06/12/2024	FRT	151	144.8	171	4.3%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1
31/12/2024	DGW	47.3	39.7	47.4	19.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 500đ/cp
14/03/2025	PC1	27	22.8	28.8	18.4%	Chi tiết	
21/03/2025	SAB	48.2	47.6	57.1	1.3%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 3.000 đ/cp
26/03/2025	QTP	13.1	13.7	16.7	-4.4%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 200đ/cp
27/03/2025	DBD	54.8	53.5	68.6	2.4%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.000 đ/cp
28/03/2025	PPC	11.2	11.7	13.95	-4.3%	Chi tiết	
31/03/2025	PAT	94.1	89.5	108	5.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.500 đ/cp
02/04/2025	GDT	21.05	22.05	26.1	-4.5%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp
14/04/2025	PVI	63.5	62.4	74.3	1.8%	Chi tiết	
17/04/2025	VCP	27.2	25.5	31.8	6.7%	Chi tiết	
24/04/2025	LHG	33.35	25.7	35.15	29.8%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.900 đ/cp
04/06/2025	TCM	33.15	30.3	34.45	9.4%	Chi tiết	Phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:10
13/06/2025	MWG	72.1	62.5	72.7	15.4%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000đ/cp
24/06/2025	AST	68.8	63.2	77.4	8.9%	Chi tiết	
30/06/2025	HVT	33.8	34.3	39.9	-1.5%	Chi tiết	
03/07/2025	VIP	13.7	12.55	15.4	9.2%	Chi tiết	
03/07/2025	BMI	21.45	20.8	25	3.1%	Chi tiết	
17/07/2025	PVS	37.4	33.4	39.7	12.0%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ BÁN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá bán mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
03/04/2025	CHP	34.1	34	29.55	-0.4%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ MỚI

Mã cổ phiếu	Vị thế khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá bán mục tiêu	Giá bán dừng lỗ	Thời gian nắm giữ dự kiến	Ghi chú
HAG	MUA	16.000	16.150	21.000	14.400	3 tháng	Chi tiết
CKG	MUA	15.900	15.450	17.750	14.400	1 tháng	Chi tiết
PVD	MUA	23.000	23.000	25.900	21.600	1 tháng	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐANG MỞ

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ghi chú
01/07/2025	VCB	62.5	58.2	66	55.5	7.4%	Trend trade	Chi tiết
10/07/2025	SAB	48.2	48.1	52.8	45.8	0.2%	Swing trade	Chi tiết
10/07/2025	PHP	37.4	38.8	46.3	36.5	-3.6%	Swing trade	Chi tiết
18/07/2025	LPB	35.8	34.6	38.9	32.6	3.5%	Swing trade	Chi tiết
22/07/2025	SGP	29.1	29.7	37	27.3	-2.0%	Swing trade	Chi tiết
07/08/2025	TDH	5.11	5.11	6	4.6	0.0%	Swing trade	Chi tiết
08/08/2025	HAG	16	16.15	21	14.4	-0.9%	Trend trade	Chi tiết
08/08/2025	CKG	15.9	15.45	17.75	14.4	2.9%	Swing trade	Chi tiết
08/08/2025	PVD	23	23	25.9	21.6	0.0%	Swing trade	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐANG MỞ – ĐIỀU CHỈNH GIÁ DO THỰC HIỆN QUYỀN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ghi chú	Thực hiện quyền
04/07/2025	FPT	106.4	106.5	121.7	99.1	-0.1%	Swing trade	Chi tiết	Cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 20:3
22/07/2025	HAH	58.9	55.3	64.2	51.2	6.5%	Swing trade	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:3 và Cổ tức bằng tiền, 1.000đ/cp

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐÃ ĐÓNG

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ngày chốt	Ghi chú
04/07/2025	MIG	17.3	18.7	16.5	11.3%	Swing trade	08/08/2025	Chốt lời tại giá 19.250 đ/cp

TIN TỨC

CHỦ ĐỘNG CUNG ỨNG VỐN RẺ, HỖ TRỢ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

Ngày 6/8/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 226/NQ-CP, xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 ở mức 8,3% – 8,5%.

Tín dụng, lãi suất – điểm sáng bức tranh kinh doanh ngân hàng

Trong đó, Chính phủ giao trách nhiệm Ngân hàng Nhà nước Việt Nam điều hành chính sách tiền tệ theo hướng chủ động, linh hoạt, phối hợp hiệu quả với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác; giữ ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối phù hợp với điều kiện thực tế. Cùng với đó, Chính phủ yêu cầu Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, phấn đấu giảm lãi suất cho vay, nâng cao chất lượng tín dụng, kiểm soát nợ xấu và điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng công khai, minh bạch, phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát và tăng trưởng.

Ngay từ đầu năm 2025, bám sát tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước đã điều hành chính sách tiền tệ theo hướng chủ động, linh hoạt, kịp thời và hiệu quả. Các giải pháp được triển khai đồng bộ nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, gắn với kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Thông tin cụ thể, ông Phạm Chí Quang – Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ cho biết, Ngân hàng Nhà nước đã giữ ổn định lãi suất điều hành và điều tiết linh hoạt các công cụ thị trường mở nhằm hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống tổ chức tín dụng. Ngân hàng Nhà nước cũng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo hệ thống tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, đẩy mạnh chuyển đổi số, ổn định lãi suất huy động và giảm lãi suất cho vay, công khai minh bạch thông tin lãi suất trên website... Nhờ đó, đến ngày 20/7/2025, lãi suất huy động bình quân của các Ngân hàng Thương mại đối với các giao dịch mới duy trì ở mức 4,18%/năm, ổn định so với cuối năm 2024; lãi suất cho vay bình quân ở mức 6,53%/năm, giảm khoảng 0,4 điểm phần trăm.

Các Ngân hàng Thương mại đã chủ động vào cuộc, triển khai các giải pháp cụ thể giảm lãi suất và mở rộng tín dụng. Ông Lê Ngọc Lâm – Tổng Giám đốc BIDV cho biết, trong 6 tháng đầu năm 2025, BIDV đã giảm lãi suất huy động khoảng 1%/năm so với đầu năm, tiếp nối đà giảm 1,6% trong năm 2024. Đây là nỗ lực lớn nhằm tạo dư địa giảm lãi suất cho vay. Cùng với đó, ngân hàng đã triển khai các gói tín dụng ưu đãi dành cho doanh nghiệp và người dân. Trong 7 tháng đầu năm, BIDV chia sẻ giảm thu nhập khoảng 3.000 tỷ đồng để hạ lãi suất cho vay, góp phần tháo gỡ khó khăn cho khách hàng. Nhờ đó, lãi suất cho vay bình quân đã giảm khoảng 0,4%/năm so với đầu năm. Tương tự tại ACB, ngân hàng này cũng chủ động giảm lãi suất với tổng số tiền lãi hỗ trợ khách hàng ước tính khoảng 3.200 tỷ đồng.

Với giải pháp đồng bộ, nhất là mặt bằng lãi suất ổn định, cung ứng nguồn vốn giá hợp lý, tạo động lực thúc đẩy tín dụng tăng trưởng tích cực. Tính đến ngày 29/7/2025, tín dụng toàn hệ thống đã tăng 9,8% so với cuối năm 2024 – một con số tăng trưởng cao so với cùng kỳ các năm trước và là điểm sáng trong bức tranh kinh doanh ngân hàng từ đầu năm đến nay.

Vốn tiếp tục hướng vào động lực tăng trưởng

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, diễn biến thực tiễn và nhu cầu vốn của nền kinh tế, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục điều hành tín dụng theo hướng linh hoạt. Trong bối cảnh lạm phát 6 tháng đầu năm được kiểm soát, ngày 31/7, Ngân hàng Nhà nước đã quyết định nới chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025 cho các tổ chức tín dụng đạt tiến độ giải ngân tốt. Việc nới room tín dụng được thực hiện công khai, minh bạch, tạo điều kiện chủ động cho các tổ chức tín dụng trong hoạt động kinh doanh, đồng thời đảm bảo định hướng dòng vốn vào lĩnh vực sản

xuất, tiêu dùng, các ngành ưu tiên và động lực tăng trưởng mới như kinh tế xanh, đổi mới sáng tạo, nhà ở xã hội...

Từ thực tiễn địa phương, ông Nguyễn Đức Lệnh – Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước khu vực II cho biết, các giải pháp điều hành tín dụng của Ngân hàng Nhà nước phù hợp, linh hoạt nhằm tạo dư địa tăng trưởng cho các tháng cuối năm. Việc duy trì ổn định mặt bằng lãi suất tiền gửi và tiết giảm chi phí hoạt động, cải cách thủ tục hành chính và thủ tục giao dịch thuận lợi... đã và đang là giải pháp thiết thực, hành động cụ thể được Ngân hàng Nhà nước quán triệt trong toàn hệ thống nhằm thực hiện mục tiêu lõi: hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong những tháng cuối năm.

Ngoài ra, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục chỉ đạo triển khai các chương trình tín dụng chuyên đề, tập trung vào lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, ứng dụng công nghệ cao, phát triển hạ tầng, nhà ở xã hội, tín dụng xanh và khởi nghiệp sáng tạo. Theo ông Lệnh, các gói tín dụng này không chỉ hỗ trợ trực tiếp mà còn lan tỏa động lực cho tăng trưởng toàn ngành kinh tế.

Ở góc độ Hiệp hội, ông Nguyễn Quốc Hùng – Tổng Thư ký Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đánh giá, chính sách tiền tệ và tín dụng thời gian qua đã được điều hành hết sức rõ ràng, đồng bộ, thể hiện quyết tâm ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng. “Hầu hết các Ngân hàng Thương mại lớn đều đồng thuận với định hướng điều hành của Ngân hàng Nhà nước, không có biến động lớn về lãi suất, nhờ đó tạo nền tảng vững chắc để giảm lãi suất cho vay khi có điều kiện thuận lợi”, ông nhấn mạnh và lưu ý thêm, để giữ kỷ luật thị trường và đảm bảo sự ổn định hệ thống, rất cần vai trò đồng hành, hỗ trợ kịp thời từ phía cơ quan quản lý Ngân hàng Nhà nước đi kèm cam kết rõ ràng, nhằm giữ ổn định trật tự thị trường.

Định hướng trong thời gian tới, ông Phạm Chí Quang cho biết, trong bối cảnh thị trường tiền tệ có những biến động nhất định, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ theo hướng chủ động, linh hoạt và bám sát thực tiễn, đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời thanh khoản cho hệ thống tổ chức tín dụng. Song Ngân hàng Nhà nước yêu cầu tổ chức tín dụng tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận tín dụng ngân hàng trên cơ sở đơn giản hóa thủ tục, hồ sơ vay vốn, tài sản bảo đảm... đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

Ở góc độ các ngân hàng, đại diện lãnh đạo các Ngân hàng Thương mại cũng cam kết giữ mặt bằng lãi suất huy động, đa dạng hóa kênh huy động để có thêm các nguồn vốn có chi phí thấp, giảm lợi nhuận... qua đó giúp giảm lãi suất cho vay theo yêu cầu của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Bên cạnh các cam kết giảm lãi suất, các Ngân hàng Thương mại cũng mong muốn, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, chủ động, đảm bảo thanh khoản hệ thống dồi dào, cũng như nghiên cứu tăng mức cho vay điện tử giúp các ngân hàng tiết giảm chi phí... từ đó tạo điều kiện giúp các Ngân hàng Thương mại có thêm điều kiện để giảm mặt bằng lãi suất, hỗ trợ khách hàng.

Ông Lê Quang Vinh – Tổng Giám đốc Vietcombank kiến nghị, Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu giảm trần lãi suất huy động để giúp ngân hàng có giá vốn đầu vào tốt hơn, qua đó hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất kinh doanh; cũng như xem xét tăng tỷ lệ tính tiền gửi Kho bạc Nhà nước trong cơ cấu nguồn vốn ngắn hạn, giúp ngân hàng có thêm nguồn lực tín dụng cho nền kinh tế.

Nguồn: Tổng hợp

TIN DOANH NGHIỆP

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (POW, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
PV Power tính tăng vốn lần đầu từ 2018, cổ phiếu áp sát đỉnh 3 năm

CTCP Cao su Đồng Phú (DPR, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Một doanh nghiệp cao su chia cổ tức 20%, giữ gần 2.000 tỷ đồng tiền gửi

CTCP Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam (FID, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Hai thành viên Hội đồng quản trị FID cùng từ nhiệm, biến động ghế Chủ tịch

Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội (NHA, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
NHA lên kế hoạch huy động gần 162 tỷ cho dự án khu nhà ở tại Ninh Bình

CTCP Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc (IDV, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Tổng Giám đốc IDV xin từ nhiệm sau hơn 4 năm điều hành

CTCP Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCE, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
BECAMEX BCE nâng gấp đôi chỉ tiêu lợi nhuận 2025 sau quý 2 đảo chiều có lãi

CTCP Đầu tư Thế giới Di động (MWG, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
MWG hướng tới niềm yết độc lập chuỗi Thế giới Di động và Bách Hóa Xanh

CTCP Tư vấn Thương mại Dịch vụ Địa Ốc Hoàng Quân (HQC, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
HQC muốn phát hành 50 triệu cổ phiếu để hoán đổi 500 tỷ đồng nợ

CTCP Tasec Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP (PGV, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Giá vốn và lãi vay giảm mạnh, PGV lãi đậm quý 2

CTCP Sửa Quốc tế Lof (IDP, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
IDP thay Tổng Giám đốc giữa lúc lỗ kỷ lục, cổ phiếu giảm sâu

CTCP Sonadezi Long Thành (SZL, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
SNZ sắp nhận gần 50 tỷ đồng cổ tức từ SZL

CTCP Vinaconex 39 (PVV, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
PVV lỗ bán niên lớn nhất lịch sử, kiểm toán từ chối kết luận BCTC

CTCP Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An (TAR, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Trung An vay 190 tỷ mua gạo cung ứng cho dự trữ quốc gia

CTCP Phát triển Hàng Hải (VMS, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Tân cổ đông lớn xuất hiện tại VMS giữa biến động giá mạnh

CTCP Tập đoàn Masan (MSN, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Nhiều yếu tố tích cực hỗ trợ, cổ phiếu MSN tăng trần

CTCP Gạch men Thanh Thanh (TTC, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Gặp khó vì phải chuyển nhà máy, Gạch men Thanh Thanh muốn thoái sạch vốn tại VTA

CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang (AFX, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Kế toán trưởng AFX liên tục gom hàng triệu cổ phiếu sau khi nhậm chức

CTCP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên (NTC, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Nam Tân Uyên (NTC) sắp chi 144 tỷ đồng trả cổ tức năm 2024, tỷ lệ 60%

CTCP Xây dựng Coteccons (CTD, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Coteccons (CTD) sắp phát hành hơn 5,07 triệu cổ phiếu thưởng cho cổ đông

CTCP Tập đoàn Alpha Seven (DL1, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Tập đoàn Alpha Seven (DL1) muốn huy động 637,4 tỷ đồng từ cổ đông hiện hữu

LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Ghi chú
BBS	HNX	11/08/2025	12/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
DDH	UPCOM	11/08/2025	12/08/2025	22/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP	Chi tiết
GSP	HOSE	13/08/2025	14/08/2025	23/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
GSP	HOSE	13/08/2025	14/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Chi tiết
SBM	UPCOM	13/08/2025	14/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
BDW	UPCOM	13/08/2025	14/08/2025	11/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.100 đồng/CP	Chi tiết
MBB	HOSE	13/08/2025	14/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:32	Chi tiết
MBB	HOSE	13/08/2025	14/08/2025	21/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP	Chi tiết
QNS	UPCOM	13/08/2025	14/08/2025	26/08/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
TOT	HNX	13/08/2025	14/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
SHC	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
SMB	HOSE	14/08/2025	15/08/2025	25/08/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
ACE	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
ACE	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	15/10/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
TID	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	25/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.100 đồng/CP	Chi tiết
VAB	HOSE	14/08/2025	15/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:51,19	Chi tiết
EMS	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	29/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
PGD	HOSE	14/08/2025	15/08/2025	10/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
LM8	HOSE	14/08/2025	15/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
KSV	HNX	14/08/2025	15/08/2025	05/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
TSJ	UPCOM	14/08/2025	15/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 994 đồng/CP	Chi tiết
IDC	HNX	14/08/2025	15/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Chi tiết

VIM	UPCOM	15/08/2025	18/08/2025	18/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết
GTA	HOSE	15/08/2025	18/08/2025	27/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
MNB	UPCOM	15/08/2025	18/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
NQN	UPCOM	15/08/2025	18/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 287 đồng/CP	Chi tiết
SEB	HNX	15/08/2025	18/08/2025	25/08/2025	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
CCR	HNX	15/08/2025	18/08/2025	29/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
SFI	HOSE	15/08/2025	18/08/2025	25/08/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
KTL	UPCOM	15/08/2025	18/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 750 đồng/CP	Chi tiết
DOC	UPCOM	15/08/2025	18/08/2025	24/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP	Chi tiết
WCS	HNX	15/08/2025	18/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 5:1	Chi tiết
HNA	HOSE	15/08/2025	18/08/2025	08/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
HAD	HNX	15/08/2025	18/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
SHB	HOSE	18/08/2025	19/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:13	Chi tiết
SB1	UPCOM	18/08/2025	19/08/2025	18/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết
BRR	UPCOM	19/08/2025	20/08/2025	29/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết
RCL	HNX	19/08/2025	20/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:2	Chi tiết
PSL	UPCOM	19/08/2025	20/08/2025	10/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 250 đồng/CP	Chi tiết
MST	HNX	19/08/2025	20/08/2025		Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2025, tỷ lệ 100:10	Chi tiết
BTW	HNX	19/08/2025	20/08/2025	19/09/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 900 đồng/CP	Chi tiết
DBM	UPCOM	19/08/2025	20/08/2025	04/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.150 đồng/CP	Chi tiết
FHS	UPCOM	19/08/2025	20/08/2025	28/08/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP	Chi tiết
MBS	HNX	19/08/2025	20/08/2025	19/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.200 đồng/CP	Chi tiết
S99	HNX	19/08/2025	20/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1	Chi tiết
VSH	HOSE	20/08/2025	21/08/2025	30/09/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết

DPR	HOSE	20/08/2025	21/08/2025	29/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
IME	UPCOM	20/08/2025	21/08/2025	16/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
TCH	HOSE	20/08/2025	21/08/2025		Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 10:3, giá 10.000/CP	Chi tiết
BTT	HOSE	21/08/2025	22/08/2025	10/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
BTT	HOSE	21/08/2025	22/08/2025	02/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
VSN	UPCOM	22/08/2025	25/08/2025	10/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
HND	UPCOM	22/08/2025	25/08/2025	29/09/2025	Trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền, 100 đồng/CP	Chi tiết
NTC	UPCOM	22/08/2025	25/08/2025	25/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 6.000 đồng/CP	Chi tiết
BMK	UPCOM	25/08/2025	26/08/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:18	Chi tiết
PHR	HOSE	27/08/2025	28/08/2025	26/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.350 đồng/CP	Chi tiết
NBW	HNX	27/08/2025	28/08/2025	30/09/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1.600 đồng/CP	Chi tiết
ILB	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	15/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.466 đồng/CP	Chi tiết
GAS	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	25/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.100 đồng/CP	Chi tiết
GAS	HOSE	28/08/2025	29/08/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:3	Chi tiết
SZL	HOSE	28/08/2025	29/08/2025	19/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3.000 đồng/CP	Chi tiết
DRL	HOSE	05/09/2025	08/09/2025	29/09/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
HDW	UPCOM	09/09/2025	10/09/2025	30/09/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 810 đồng/CP	Chi tiết
BIC	HOSE	09/09/2025	10/09/2025	06/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.500 đồng/CP	Chi tiết
BIC	HOSE	09/09/2025	10/09/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:72,3	Chi tiết

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu có thể được xem tại đây hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 19006446
Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà 136 – 138 Lê Thị
Hồng Gấm, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt
Nam
ĐT: 19006446
Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

Số 100 Quang Trung, phường Thạch
Thang, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng,
Việt Nam.
ĐT: 19006446
Fax: (84.236) 3553 888

LIÊN HỆ

Khởi dịch vụ chứng khoán FPTTS



Lê Tú Anh

Chuyên viên hỗ trợ giao dịch

ĐT: 19006446

Fax: (024) 3773 9056

E-mail: anhlt@fpts.com.vn

Địa chỉ : Số 52, Lạc Long Quân, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, Hà Nội

Website: www.fpts.com.vn